TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/HS-ST
Ngày: 10/01/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC THỦY- TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Lan Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Nguyễn Thị Khánh;
Ông: Nguyễn Quang Thanh

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Dương là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tham gia phiên tòa: Ông Đinh Thế Huy- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2019 tại: Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2019/TLHS-HS ngày 15/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2019/QĐXXST-HS ngày 27/11/2019 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Bùi Văn Th**, sinh ngày 14/9/1992 tại: huyện L, Hòa Bình, bí danh, tên thường gọi khác: Không.

Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú và cư trú (HKTT): thôn N, xã Hưng Th, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Văn Th, sinh năm 1973 và bà Bùi Thị H, sinh năm: 1973; Có vợ: Bùi Thị X, sinh năm 1996 và 2 con, con lớn nhất sinh năm 2018, con nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền sự, tiền án: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 22 ngày 24/5/2019.

Hiện bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

** Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn Th:*

- Ông Bùi Đình Thưởng, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hòa Bình (Có mặt);

** Người bị hại:*

- Anh Phạm Quốc Kh, sinh năm 1990;
HKTT: thôn 7, xã Phú L, huyện L, tỉnh Hòa Bình (Có mặt).
- Ông Trần Quang Á, sinh năm 1974;
HKTT: thôn Đồng T, xã Phú Th, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Ngô Thị Thúy Q, sinh năm 1990;
HKTT: thôn 7, xã Phú L, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình (Có mặt).

- Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1974;
HKTT: thôn Đồng T, xã Phú Th, huyện L, tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt).

- Anh Nghiêm Trung T, sinh năm 1984;
HKTT: thôn Đồng T, xã Đồng T, huyện L, tỉnh Hòa Bình (Có mặt).

** Người chứng kiến:*

- Anh Nguyễn Trung D, sinh năm 1992;
HKTT: thôn R, xã Phú Th, huyện L, tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt).

** Người làm chứng:*

- Anh Bùi Văn Tr, sinh năm 1985;
HKTT: thôn Tân L, xã Phú Th, huyện L, tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt).
- Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1976;
HKTT: thôn Tân Ph, xã Phú Th, huyện L, tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt).
- Ông Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1962;
HKTT: thôn Tân Ph, xã Phú Th, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 12/01/2019, Bùi Văn Th , sinh năm 1992, HKTT: thôn N, xã Hưng Th, huyện L, tỉnh Hoà Bình, không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô của mình BKS: 28L1- 12128 có bật đèn chiếu sáng đi từ xã Phú Lão, đường Quốc lộ 21 để về nhà thuộc thôn Ni, xã Hưng Th. Khi đến địa phận thôn Tân Ph, xã Phú Th, huyện L, tỉnh Hoà Bình, do không chú ý quan sát phía trước Th điều khiển xe mô tô đi lấn phần đường của xe đi ngược chiều nên đã va chạm với xe mô tô BKS: 28S4-3722 do anh Phạm Quốc Kh, sinh năm 1990, HKTT: thôn, xã Phú L, huyện L, tỉnh Hoà Bình điều khiển hướng ngược chiều, chở phía sau là anh Trần Quang Á sinh năm 1974, HKTT: thôn Đồng T, xã Phú Th, huyện L, tỉnh Hoà Bình. Hậu quả: Bùi Văn Th, Phạm Quốc Kh và Trần Quang Á bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện.

Quá trình khám nghiệm hiện trường xác định:

- Hiện trường còn nguyên vẹn, nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông tại Km 77 + 510 đường QL 21 thuộc địa phận thôn Tân Ph, xã Phú Th, huyện L, tỉnh Hoà Bình là đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường trải nhựa Apphan bằng phẳng rộng 5,63 mét, được phân chia làn đường bởi vạch kẻ sơn đứt quãng màu vàng, phần đường bên phải hướng Phú Th đi Chi Nê là 2,82 mét, lề đường phải là 0,80 mét, phần đường bên trái hướng Chi N đi Phú th là 2,81 mét, lề trái là 01 mét, quá trình khám nghiệm lấy mép đường bên phải hướng Phú Th đi Chi N làm mép đường chuẩn. Vị trí (A) được ký hiệu trên sơ đồ hiện trường được xác định là điểm va chạm đầu tiên giữa 02 xe mô tô thuộc phần đường bên phải theo hướng Phú Th đi Chi N Từ vị trí (A) đo đến mép đường bên phải tính theo hướng Phú Th đi Chi N là 2,15 mét. Như vậy Bùi Văn Th điều khiển xe mô tô đi lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều là 0,66 mét.

- Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ghi nhận các dấu vết trên xe mô tô BKS: 28L1-12128 do Bùi Văn Th điều khiển: Gương chiếu hậu bên trái người điều khiển bị gẫy rơi khỏi vị trí ban đầu, phần đầu tay nắm bên trái người điều khiển bị gẫy rơi khỏi vị trí ban đầu, phần nhựa bảo vệ hộp công tơ mét bị vỡ rơi khỏi vị trí ban đầu, phần nhựa bảo vệ quanh đèn chiếu sáng bị vỡ rơi khỏi vị trí ban đầu, đèn chiếu sáng bị vỡ rơi khỏi vị trí ban đầu, phần nhựa phía trước (mặt nạ) bị vỡ rơi khỏi vị trí ban đầu, chắn bùn phía trước của bánh trước xe mô tô bị vỡ rơi khỏi vị trí ban đầu, hai cánh yếm của xe mô tô bị vỡ rơi khỏi vị trí ban đầu, vành bánh xe phía trước bị vỡ diện: 35cm x 3,5cm, bánh xe phía trước bị hết hơi, mặt trước má ngoài của giảm sóc phía trước bên trái người điều khiển bị trầy xước phủi bụi diện: 25 cm x 3 cm chiều hướng từ trước về sau, đầu ốc phía trước bên trái người điều khiển có vết biến dạng, phần nhựa bảo vệ phần giữa xe mô tô bị vỡ rơi khỏi vị trí ban đầu, cần số phía trước bị cong gập chiều hướng từ trước về sau.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ghi nhận các dấu vết trên xe mô tô BKS: 28S4-3722 do Phạm Quốc Kh điều khiển: Xe không có hai gương chiếu hậu, đèn chiếu sáng phía trước bị vỡ, pha đèn bị bóp méo, tay côn bị bật khỏi vị trí ban đầu, tay phanh bị gãy rơi khỏi vị trí ban đầu, đầu tay nắm bên phải người điều khiển có vết xước bám bụi màu trắng diện: 2cm x 2,5cm, đèn xi nhan trái phía trước bị vỡ rơi khỏi vị trí ban đầu, đèn xi nhan phải phía trước bị vỡ rơi khỏi vị trí ban đầu, càng xe phía trước bị cong vênh, chắn bùn phía trước bị bóp méo, nan hoa bị đứt, hỏng gập có bám dính chất dịch mầu nâu, mai ơ phía trước bị vỡ diện 6cm x 4cm, lốp xe phía trước bị hết hơi, phần kim loại giảm sóc phía trước bị biến dạng chiều hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới diện: 2cm x 2 cm, mặt ngoài bên trái người điều khiển giảm sóc phía trước bám dính phủi bụi kích thước 29cm x 8cm, đầu ốc bánh trước bên trái người điều khiển có vết bám dính chất sơn mầu đỏ diện 4cm x 1cm, đầu ốc trục xe phía trước bên phải người điều khiển có vết xước bám dính chất bột màu trắng, mặt trên bình xăng có vết bóp méo bong tróc sơn diện: 22cm x 12cm chiều hướng từ trên xuống dưới từ trước về sau, để chân bên trái người điều khiển bị rách cao su lộ phần kim loại bám dính chất bột màu trắng, đầu để chân phía sau người điều khiển có vết xước bám dính chất bột màu trắng kích thước 3 x 2,5cm, mặt trước bình xăng bị bong chóc bóp méo diện 14cm x

12cm chiều hướng từ trước về sau, cần số bị cong gập từ trước về sau, để chân phía trước bên trái người điều khiển người điều khiển bị cong gập từ trước về sau rách phần cao su, giảm sóc phía sau bên trái người điều khiển bị cong gập từ trước về sau.

Ngày 13/5/2019, Cơ quan Cảnh sát Điều tra (CSĐT) Công an huyện L ra quyết định trưng cầu giám định số 17, 18 giám định thương tích đối với Trần Quang Á và Phạm Quốc Kh.

- Tại bản kết luận số 82, 83 ngày 14/5/2019 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Hoà Bình kết luận:

+ Đối với Phạm Quốc Kh: "Chấn thương sọ não: Vỡ xương vòm sọ, tụ máu nội sọ; Chấn thương hàm mặt: Gẫy thân xương hàm dưới, gãy cung tiếp gò má phải, gẫy xương mũi chính, vỡ xương bướm, vỡ các thành xoang hàm, xoang sàng, xoang bướm 2 hai bên, vỡ xương đá; Chấn thương bụng kín: Đụng dập tuyến thượng thận; Gẫy xương cánh tay trái; Gãy xương chày trái. Hiện tại còn biểu hiện mù mắt phải, liệt thần kinh quay tay trái và để lại nhiều vết sẹo trên cơ thể. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 91% (Chín mươi một phần trăm).

+ Đối với Trần Quang Á " Chấn thương sọ não: Dập não, máu tụ nội soi; Chấn thương khớp gối phải: Gây tràn máu khớp gối phải. Hiện tại khớp gối phải bình thường; Vết thương phần mềm thái dương trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 48% (Bốn mươi tám phần trăm)".

Như vậy, bị cáo Bùi Văn Th đã gây thương tích cho hai người với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của hai người này là: 139% (Một trăm ba mươi chín phần trăm).

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (Một) xe mô tô BKS: 28 L1-12128, nhãn hiệu Yamaha, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra bên trong của Bùi Văn Th

- 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 006980 biển số đăng ký: 28L1-12128 tên chủ xe Bùi Văn Th.

- 01 (Một) xe mô tô BKS: 28S4 - 3722 không rõ nhãn hiệu, màu sơn xanh, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra bên trong của anh Phạm Quốc Kh.

Chiếc xe mô tô BKS: 28S4 - 3722, quá trình điều tra đã xác định chủ sở hữu là xe của anh Phạm Quốc Kh, xe bị hư hỏng nhẹ. Bản thân Kh đã viết đơn từ chối định giá tài sản và đã có đơn xin chiếc xe, không đề nghị bị cáo Th phải sửa chữa phần hư hỏng của chiếc xe. Cơ quan CSĐT Công an huyện L đã trả lại chiếc xe mô tô cho anh Kh.

Về trách nhiệm dân sự: quá trình điều tra thể hiện, người bị hại anh Phạm Quốc Kh đã kê khai tiền thuốc men, viện phí, tiền mất ngày công lao động tổng số tiền là: 77.000.000đ (Bảy mươi bảy triệu đồng). Bị cáo Th đã đến thăm hỏi, tự nguyện bồi thường cho anh Kh được số tiền: 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu đồng). Ông Trần Quang Á yêu cầu bị cáo phải khắc phục hậu quả tiền thuốc men, viện phí số tiền là:

11.325.000đ (Mười một triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng), bản thân bị cáo đã đến nhà anh Á thăm hỏi nhưng anh Á đi làm ăn xa, nên đã tự nguyện nộp số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L nhằm bồi thường khắc phục hậu quả đối với anh Á.

Trước khi mở phiên tòa, vì lý do bị cáo Th là gia đình hộ nghèo, kinh tế và hoàn cảnh gia đình rất khó khăn (Vợ của bị cáo vừa mới sinh con, bố của bị cáo bị tai biến liệt nửa người, mẹ thường xuyên ốm đau), bị cáo Th đã có lời xin hai anh nên anh Kh và anh Á đều có văn bản thỏa thuận nhất trí với số tiền bị cáo Th đã bồi thường đối với anh Kh là 35.000.000đ và đối với anh Á là 5.000.000đ. Hai anh không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Hành vi điều khiển xe mô tô của Bùi Văn Th không làm chủ được tay lái, đi lấn phần đường của xe đi ngược chiều đã vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 17 Luật Giao thông đường bộ.

Khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ quy định:

" Điều 9. Quy tắc chung: 1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ…."

Khoản 1 Điều 17 Luật Giao thông đường bộ quy định:

" Điều 17. Tránh xe đi ngược chiều: 1. Trên đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình…"

Quá trình điều tra, Bùi Văn Th thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác của Cơ quan Điều tra đã thu thập được.

Cáo trạng số 23/CT- VKSLT ngày 25/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Lạc Thuỷ đã truy tố bị cáo Bùi Văn Thụ về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo các điểm a, e khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017- BLHS.

Tại phiên toà:

- Bị cáo Bùi Văn Th đã thừa nhận hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, nhất trí với nội dung Cáo trạng đã truy tố, thừa nhận bản thân chưa có giấy phép lái xe theo quy định, khoảng 20 giờ ngày 12/01/2019, trên đường đi từ xã Phú Lão ra đường Quốc lộ 21 theo hướng ra đường Bắc Nam để về nhà tại thôn N, xã Hưng Th, khi đến đoạn thôn Tân Ph, xã Phú Th, huyện L thì do trời tối, không quan sát rõ nên đã va chạm gây ra tai nạn với xe mô tô đi ngược chiều làm cho anh Kh và anh Á bị thương. Bản thân bị cáo cũng bị đau nặng khi tỉnh dậy thấy đang điều trị tại Bệnh viện Việt Đức. Bị cáo Th thừa nhận chiếc xe máy YAMAHA sirius biển kiểm soát 28 – L1.121.28, đăng ký xe tên chính chủ của bị cáo Th.

- Người bị hại anh Kh trình bày bản thân sức khỏe của anh sau khi tai nạn bị hạn chế, không làm được việc gì nặng. Việc bồi thường của bị cáo không đủ để anh và gia đình chi phí điều trị nhưng vì hoàn cảnh gia đình bị cáo quá khó khăn nên anh chấp nhận thỏa thuận bồi thường với bị cáo, không có yêu cầu gì thêm mà chỉ cần bị cáo có sự quan tâm, thăm hỏi đến anh.

- Anh Ánh có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt anh tại phiên tòa, cũng vì hoàn cảnh của bị cáo như nêu trên nên anh Á thông cảm và có văn bản thỏa thuận bồi thường, đồng ý nhận 5.000.000đ (Năm triệu đồng) từ bị cáo, không yêu cầu bồi thường thêm.

- Đại diện VKSND huyện L trình bày luận tội, giữ nguyên bản Cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

+ Áp dụng các điểm a, e khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51- BLHS; Khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của BLHS; đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Bùi Văn Th từ 30 đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của Pháp luật.

+ Về trách nhiệm dân sự: thỏa thuận bồi thường nêu trên giữa bị cáo Th và anh Kh, anh Á không trái quy định tại Điều 48 – BLHS nên đề nghị HĐXX xác nhận.

+ Về vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47- BLHS; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả lại bị cáo:

01 (Một) xe mô tô BKS: 28 L1-12128, nhãn hiệu Yamaha Sirius, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra bên trong;

01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 006980 biển số đăng ký: 28L1-12128 tên chủ xe Bùi Văn Th.

+ Án phí và quyền kháng cáo, áp dụng theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo Th trình bày các căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Thụ với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS) như đại diện VKSND đã đề nghị. Ngoài ra còn đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ khác như: bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng đặc biệt khó khăn, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính, có 02 con nhỏ, lớn nhất sinh năm 2018 và nhỏ nhất mới sinh cách đây được ít ngày, bố của bị cáo bị tai biến não liệt nửa người, mẹ của bị cáo thường xuyên ốm đau, cuộc sống của cả gia đình chỉ trông chờ vào bị cáo, nếu HĐXX tuyên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cách ly khỏi đời sống xã hội thì sẽ ảnh hưởng rất lớn đến cuộc sống của gia đình bị cáo; bản thân bị cáo sau khi tai nạn sức khỏe cũng bị ảnh hưởng nghiêm trọng; người bị hại là anh Kh và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Á cũng đã có sự cảm thông, chia sẻ xin giảm nhẹ cho bị cáo nên đề nghị HĐXX xem xét áp dụng cho bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng và cho bị cáo được hưởng án treo để giáo dục cải tạo.

Bị cáo Thụ nhất trí lời bào chữa và không có ý kiến tranh luận gì với luận tội, đề nghị của Đại diện VKSND, chỉ đề nghị HĐXX xem xét, áp dụng cho bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng.

Cơ quan CSĐT, VKSND huyện L, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ; Biên bản khám nghiệm hiện trường xác định bị cáo điều khiển xe mô tô 28 – L1.121.28 từ xã Phú Lão đi Quốc lộ 21 lên hướng đường Bắc Nam để về xã Hưng Th, lấn sang phần đường ngược chiều 0,66cm, vi phạm vào khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 17 Luật Giao thông đường bộ; Biên bản khám nghiệm các dấu vết trên hai phương tiện thể hiện sự va chạm giữa hai xe ngược chiều; Kết luận giám định số 82 ngày 14/5/2019 và số 83 ngày 14/5/2019 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Hoà Bình về tỷ lệ tổn thương cơ thể sau khi bị tai nạn đối với anh Phạm Quốc Kh là 91% và đối với anh Trần Quang Á là 48%; tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của cả hai người là: 139% (Một trăm ba mươi chín phần trăm). Bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ; xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng nên cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự.

Cáo trạng số 23/CT- VKSLT ngày 25/10/2019, VKSND huyện L truy tố bị cáo Bùi Văn Th về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a, e khoản 2 Điều 260 – BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

- Xét tình tiết tăng nặng TNHS: bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS. Tội phạm là lỗi vô ý.

- Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: bị cáo đã cố gắng bồi thường cho anh Kh 35.000.000đ, bồi thường cho anh Á 5.000.000đ nhằm khắc phục một phần hậu quả; có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ TNHS tại điểm b, s Khoản 1 Điều 51 – BLHS; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo là lao động chính có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn; anh Kh và anh

Ánh có đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và nhất trí với đề nghị của Đại diện VKSND; đây là các tình tiết giảm nhẹ TNHS khác được quy định tại Khoản 2, Điều 51 – BLHS.

Đề nghị của Đại diện VKSND và lời bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo là có căn cứ.

HĐXX xét thấy có thể áp dụng cho bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng theo quy định tại Điều 54 và có thể cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 – BLHS để giáo dục cải tạo. Thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Thỏa thuận về trách nhiệm dân sự giữa bị cáo Th và anh Kh, anh Á không trái với quy định tại Điều 48 – BLHS nên HĐXX ghi nhận.

[6] Xử lý vật chứng:

Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo Bùi Văn Th còn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136- BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Toà án.

Quyền kháng cáo được tuyên theo quy định tại Điều 331- BLTTHS.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt:

* *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Th phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

* *Về hình phạt:*

+ Áp dụng điểm a, e, khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1 Điều 51- BLHS, khoản 2 Điều 51- BLHS; Điều 54 và Điều 65 – BLHS xử phạt bị cáo Bùi Văn Thụ 36 (Ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách: 60 (Sáu mươi tháng) kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Văn Th cho Uỷ ban nhân dân xã Hưng Th, huyện L giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo Bùi Văn Th cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Toà án có thể buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về trách nhiệm dân sự:

+ Áp dụng điều 48 – BLHS; ghi nhận bị cáo Bùi Văn Th và anh Phạm Quốc Kh, anh Trần Quang Á đã thống nhất về bồi thường. Theo đó: bị cáo Thụ đã bồi thường cho anh Kh 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu đồng) và bồi thường cho anh Á 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Anh Kh và anh Á không yêu cầu gì thêm.

[3] Về vật chứng: áp dụng Khoản 1, Điểm b, Khoản 3, Điều 106 BLTTHS;
Trả lại:

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS: 28 L1-12128 và 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 006980 biển số đăng ký: 28L1-12128 cho bị cáo Bùi Văn Th.

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng và phiếu nhập kho số NK0000001 ngày 25/10/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Th, tỉnh Hoà Bình).

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136- BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Bùi Văn Th phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xét xử phúc thẩm; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo tương tự, về những nội dung trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình; quyền kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được tính từ ngày Bản án được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HB;
- VKSND huyện L;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Công an huyện L;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Người có QL.NVLQ;
- Thi hành án HS;
- Chi cục Thi hành án DS L;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- UBND xã Hưng Th,
-Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Đinh Lan Hương